Đọc tài liệu tổng hợp kiến thức và gợi ý trả lời các câu hỏi [soạn bài Thực hành tiếng Việt trang 118](https://doctailieu.com/soan-thuc-hanh-tieng-viet-tr118-van-6-tap-1-ket-noi-tri-thuc) Ngữ văn 6 tập 1 Kết nối tri thức với cuộc sống cho các em học sinh tham khảo.

# Soạn Thực hành tiếng Việt trang 118 Kết nối tri thức Ngữ văn 6 tập 1

Trước khi bắt tay vào thực hành với dấu câu và biện pháp tu từ, các em sẽ xem nội dung về cách nhận biết chúng dưới đây.

## Nhận biết công dụng của dấu ngoặc kép

Đọc câu sau và chú ý cách dùng dấu ngoặc kép: Cộng đồng én thoải mái sống "cuộc đời" của chúng, không mảy may để ý đến sự hiện diện của nhóm du khách.

Trong câu trên, tác giả đã dùng từ "cuộc đời" vốn thường dùng cho con người để nói về loài én. Từ cuộc đời ở đây được hiểu theo nghĩa đặc biệt: loài én cũng có đời sống như con người.

## Dấu câu

Câu 1. Giải thích ý nghĩa, tác dụng của việc dùng dấu ngoặc kép trong các câu sau:

a. Cảm giác về một cuộc "ngược dòng" tìm về với thuở sơ khai đến với tôi len lỏi qua cánh rừng nguyên sinh này.

b. Hang có ba cửa lớn: cửa trước có hai lớp, vòm cửa ngoài dẫn vào một "sảnh chờ" rộng rãi; cửa trong lại thấp hẹp, sát ngay dải sông ngầm khá rộng, sâu quá thắt lưng.

### Trả lời câu 1 trang 118 Ngữ văn 6 tập 1 Kết nối tri thức

Giải thích ý nghĩa, tác dụng của việc dùng dấu ngoặc kép trong các câu:

a. "ngược dòng": tác giả sử dụng từ "ngược dòng" vốn thường được dùng để miêu tả dòng chảy (nước, suối chảy ngược dòng) để nói về dòng thời gian, dòng chảy lịch sử.

b. "sảnh chờ": tác giả sử dụng từ "sảnh chờ" vốn thường được dùng để miêu tả căn phòng rộng lớn cho những người chờ đợi tại nơi công cộng như sân bay, nhà ga,...để nói về sự rộng lớn, rộng tãi của cửa hang Én.

Câu 2. Cho biết công dụng của dấu phẩy, dấu ngoặc kép và dấu gạch ngang được dùng trong các đoạn trích sau:

a. Giờ họ đã rời ra ngoài sống thành bản nhưng vẫn còn giữ lễ hội "ăn én". Cũng nghe kể rằng trong bản A-rem vẫn còn một vài người chân mỏng, ngón dẹt - dấu tích của bao nhiêu thế hệ leo vách đá, trần hang cao hàng trăm mét.

b. Hô-oắt Lim-bơ, người tìm ra hơn 500 hang động ở Việt Nam, trong đó có hang Sơn Đoòng lớn nhất thế giới, khẳng định rằng: mỗi xen-ti-mét đá kia phải qua cả trăm triệu năm bào mòn hay bồi đắp mới nên. Và tất cả măng đá, nhũ đá, ngọc động ấy vẫn "sống" trong hành trình tạo tác của tự nhiên.

### Trả lời câu 2 trang 118 Ngữ văn 6 tập 1 Kết nối tri thức.

Công dụng của dấu phẩy, dấu ngoặc kép và dấu gạch ngang được dùng trong các đoạn trích:

a. - "ăn én": Tác giả sử dụng từ này nhằm dùng với ý nghĩa đặc biệt. Lễ hội "ăn én" là tập tục lâu đời liên quan đến loài én ở nơi này.

- "....ngón dẹt - dấu tích của bao thế hệ": Tác giải sử dụng dấu gạch ngang với mục đích giải thích rõ hơn đặc điểm của những người này là do việc leo trèo vách đá.

b. - "Hô-oắt Lim-bơ": Dấu gạch ngang chỉ tên riêng của nhân vật, được phiên âm ra tiếng Việt.

- ...ngọc động ấy vẫ "sống": Tác giả sử dụng dấu ngoặc kép "sống" được hiểu là đá cũng có cuộc sống, sống như con người.

Câu 3. Tìm những câu văn có sử dụng dấu ngoặc kép trong các văn bản Cô Tô, Hang Én và giải thích công dụng của chúng.

### Trả lời câu 3 trang 118 Ngữ văn 6 tập 1 Kết nối tri thức

Những câu văn có sử dụng dấu ngoặc kép trong các văn bản Cô Tô, Hang Én:

Anh quẩy 15 gánh cho thuyền anh: "Đi ra khơi, xa lắm mà. Có khi mười ngày mới về....Vo gạo bằng nước thôi": Dấu ngoặc kép dùng để dẫn lời trực tiếp của nhân vật.

Bạn sẽ thấy những "thương hải tang điền" còn hiện hữu trên dải hóa thạch sò ốc, san hô: Dấu ngoặc kép dùng để giải thích cụm từ đó là bải bể, nương dâu.

## Biện pháp tu từ

Câu 4. Xác định và chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong những câu sau:

a. Bữa tối, một chú én tò mò sa xuống bàn ăn, cánh bị thương không bay lên được.

b. Sáng hôm sau, tôi vẫn thấy nó thản nhiên đi lại quanh lều với một bên cánh còn hơi sã xuống.

### Trả lời câu 4 trang 118 Ngữ văn 6 tập 1 Kết nối tri thức

Xác định và chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong các câu:

a. Một chú én tò mò sa xuống bàn ăn: chú én cũng giống như con người, có hành động "sa xuống bàn ăn".

b. Nó thản nhiên đi lại quanh lều với một bên cánh còn hơi sã xuống: Én cũng có thái độ, tính cách và hành động như con người (thản nhiên, đi lại quanh lều)

Câu 5. Chỉ rác các biện pháp tu từ trong những câu sau và nêu tác dụng:

a. Nhiều bạn én thiếu niên ngủ nướng, say giấc ngay trên những mỏm đá thấp dọc lối đi.

b. Chúng đậu thành từng vạt như những đám hoa lá ai ngẫu hứng xếp trên mặt đất.

c. Cửa hang thứ hai thông lên mặt đất như cái giếng khổng lồ đón khí trời và ánh sáng.

### Trả lời câu 5 trang 118 Ngữ văn 6 tập 1 Kết nối tri thức

Các biện pháp tu từ trong các câu và tác dụng:

a. Biện pháp tu từ nhân hóa: Én cũng giống như con người (là thiếu niên), có hành động, thói quen sinh hoạt của con người (ngủ nướng, say giấc).

b. Biện pháp tu từ so sánh: Hình ảnh én đậu đẹp và lạ mắt giống với cách xếp hoa lá ngẫu hứng.

c. Biện pháp tu từ so sánh: So sánh hình ảnh cửa hang rộng lớn như giếng trời.

-/-

Với toàn bộ tài liệu hướng dẫn soạn văn 6 Thực hành tiếng Việt trang 118 tập 1 - Kết nối tri thức, hi vọng các em sẽ chuẩn bị bài học tốt nhất trước khi tới lớp. Chúc các em học tốt môn Ngữ văn 6.